TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2020/QĐST-DS	*Thanh Bình, ngày 19 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 280/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Khóm TĐ, thị trấn T, huyện TB, tỉnh ĐT.

- Bị đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: Khóm TB, thị trấn T, huyện TB, tỉnh ĐT.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn D đồng ý trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền mua vé số kiến thiết còn nợ là 52.800.000 đồng (năm mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Ông Lê Văn D tự nguyện nộp 1.320.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng do ông Lê Văn D là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, nên ông Lê Văn D được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Nguyễn Minh T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Minh T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.320.000đ theo biên lai số BI/2019/0002209, quyển số 0045, ngày 02/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TB, tỉnh ĐT.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện TB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Giang